

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế xét công nhận sáng kiến,
công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến
trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học bảo hiểm xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1166/QĐ-BHXH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm

xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy chế xét công nhận sáng kiến của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công văn số 3328/BHXXH-VKH ngày 02/11/2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn điều chỉnh công tác xét sáng kiến phục vụ công tác thi đua khen thưởng, Công văn số 3214/BHXXH-VKH ngày 05/10/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn công tác sáng kiến năm 2023 và bãi bỏ khoản 8 Điều 2 Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1443/QĐ-BHXXH ngày 31/12/2014 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Viện trưởng Viện Khoa học bảo hiểm xã hội, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam (để đăng tải);
- Lưu: VT, VKH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**QUY CHẾ**

Xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 964 /QĐ-BHXH ngày 09 tháng 7 năm 2024
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về điều kiện, hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam (sau đây viết tắt là Ngành).

2. Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong Ngành có hoạt động sáng kiến thuộc lĩnh vực chuyên môn của Ngành quản lý và tổ chức thực hiện.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Sáng kiến*” là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực đã được áp dụng tại cơ sở, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.

2. “*Hoạt động sáng kiến*” bao gồm các hoạt động tạo ra, áp dụng sáng kiến, công nhận sáng kiến, thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến sáng kiến.

3. “*Cơ sở*” là các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam có con dấu, tài khoản riêng và Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. “*Đơn vị chuyên môn*” là các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc quy định tại Điều 5 Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam không có con dấu, tài khoản riêng và các đơn vị khác: Văn phòng

Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội, Văn phòng Đảng ủy cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Văn phòng Ban Cán sự đảng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công đoàn cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

5. “*Tác giả sáng kiến*” là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình.

6. “*Đồng tác giả sáng kiến*” là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến.

7. “*Nhóm tác giả chính của sáng kiến*” bao gồm những cá nhân là đồng tác giả của sáng kiến có tỷ lệ đóng góp từ 30% trở lên.

8. “*Cá nhân trong Ngành*” tại Quy chế này là công chức, viên chức, người lao động của Ngành.

Điều 3. Thẩm quyền công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến

1. Thẩm quyền công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến

Thủ trưởng cơ sở công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến (Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến thuộc các đơn vị chuyên môn).

2. Thẩm quyền công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến

Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ, THỦ TỤC XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 4. Đối tượng và điều kiện công nhận sáng kiến

1. Đối tượng được công nhận là sáng kiến gồm giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này. Giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản

lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật được hiểu như sau:

1.1. Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) đã được xác định, bao gồm: Sản phẩm, quy trình, cách thức tiến hành một quy trình.

1.2. Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có: phương pháp tổ chức công việc; phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

1.3. Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc các lĩnh vực hoạt động như: Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính; phương pháp thu thập thông tin, thẩm định, nghiên cứu, tổng hợp, đánh giá; phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy,...

1.4. Giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp ứng dụng có tính sáng tạo một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

2. Điều kiện công nhận sáng kiến

Giải pháp được công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

2.1. Tính mới

Một giải pháp được coi là có tính mới trong phạm vi xem xét nếu tính đến trước ngày nộp đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến hoặc ngày bắt đầu áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu (tính theo ngày nào sớm hơn), trong phạm vi cơ sở đó, giải pháp đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- a) Không trùng với nội dung của giải pháp trong hồ sơ nộp trước;
- b) Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;
- c) Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;
- d) Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

2.2. Tính khả thi

a) Phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao và điều kiện thực hiện nhiệm vụ của cơ sở;

b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở và có khả năng phổ biến rộng rãi trong phạm vi xem xét.

2.3. Tính hiệu quả

Giải pháp được coi là hiệu quả khi có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội.

Điều 5. Thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến

Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

Điều 6. Các trường hợp không được công nhận là sáng kiến

1. Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội.

2. Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

Điều 7. Các trường hợp hủy bỏ việc công nhận sáng kiến

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

Điều 8. Hồ sơ xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến

1. Đối với giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở

1.1. Đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở/trong ngành/toàn quốc của sáng kiến do tác giả/nhóm tác giả chính của sáng kiến (sau đây gọi chung là tác giả) thực hiện theo Mẫu 01.

1.2. Công văn về việc lập danh sách đề nghị xét công nhận sáng kiến, công

nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến theo Mẫu 02:

a) Bảo hiểm xã hội quận/huyện/thị xã/thành phố, phòng/văn phòng thuộc các cơ sở (sau đây gọi chung là đơn vị thuộc cơ sở) tổng hợp gửi về Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ sở.

b) Các đơn vị chuyên môn tổng hợp gửi về Thường trực Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Viện Khoa học BHXH).

2. Đối với sáng kiến đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc

2.1. Đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở/trong ngành/toàn quốc do tác giả thực hiện theo Mẫu 01.

2.2. Công văn về việc lập danh sách đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến do thủ trưởng cơ sở ký xác nhận theo Mẫu 03 và chịu trách nhiệm về danh sách sáng kiến của đơn vị mình, kèm theo Biên bản họp Hội đồng sáng kiến cơ sở và Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến theo Mẫu 07; gửi về Thường trực Hội đồng sáng kiến BHXH Việt Nam.

(Đối với các đơn vị chuyên môn: nộp đơn theo Mẫu 01 và Mẫu 03 gửi về Thường trực Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam).

Điều 9. Xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến

1. Đối với đơn vị chuyên môn

1.1. Từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 9 hằng năm, các đơn vị chuyên môn nhận đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc.

1.2. Từ ngày 15 tháng 9 đến ngày 30 tháng 9 hằng năm, các đơn vị chuyên môn gửi hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến về đơn vị thường trực Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam để tổng hợp.

1.3. Trước ngày 15 tháng 10 hằng năm, Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã

hội Việt Nam tổ chức họp để xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến dựa trên hồ sơ do đơn vị thường trực tổng hợp. Kết quả cuộc họp của Hội đồng sáng kiến được lập thành Biên bản theo Mẫu 05 (bao gồm ý kiến nhận xét, đánh giá hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến của Hội đồng).

1.4. Căn cứ kết quả họp Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đơn vị thường trực dự thảo Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến theo Mẫu 07; Thông báo không công nhận sáng kiến theo Mẫu 09 trình Tổng Giám đốc ký, ban hành. Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam cấp Giấy chứng nhận công nhận sáng kiến theo Mẫu 11 cho các tác giả sáng kiến có yêu cầu.

2. Đối với cơ sở

2.1. Từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 9 hằng năm, các đơn vị thuộc cơ sở nhận đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến.

2.2. Từ ngày 15 tháng 9 đến ngày 30 tháng 9 hằng năm, các đơn vị thuộc cơ sở gửi hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến về đơn vị thường trực Hội đồng sáng kiến cơ sở để tổng hợp.

2.3. Trước ngày 15 tháng 10 hằng năm, Hội đồng sáng kiến cơ sở tổ chức họp để xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến dựa trên hồ sơ do đơn vị thường trực tổng hợp. Kết quả cuộc họp của Hội đồng sáng kiến được lập thành Biên bản theo Mẫu 05 (bao gồm ý kiến nhận xét, đánh giá hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến của Hội đồng).

2.4. Căn cứ kết quả họp Hội đồng sáng kiến cơ sở, đơn vị thường trực dự thảo Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến theo Mẫu 07 và Thông báo không công nhận sáng kiến theo Mẫu 09 trình thủ trưởng cơ sở ký, ban hành. Thủ trưởng cơ sở cấp Giấy chứng nhận công nhận sáng kiến theo Mẫu 11 cho các tác giả sáng kiến có yêu cầu.

Điều 10. Xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến

1. Trước ngày 01 tháng 11 hằng năm, các cơ sở, đơn vị chuyên môn gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy chế này về đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức họp xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến. Kết quả cuộc họp được lập thành Biên bản (bao gồm ý kiến nhận xét, đánh giá hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến của Hội đồng).

3. Căn cứ kết quả họp Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đơn vị thường trực dự thảo Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến theo Mẫu 08 và dự thảo Thông báo không công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến theo Mẫu 10 trình Tổng Giám đốc ký, ban hành trước ngày 31/12 hằng năm.

Chương III

HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 11. Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến cơ sở

Hội đồng sáng kiến (sau đây viết tắt là Hội đồng) cơ sở do thủ trưởng cơ sở quyết định thành lập và quy định số lượng thành viên, bao gồm:

1.1. Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng cơ sở.

1.2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Một Phó Thủ trưởng cơ sở.

1.3. Ủy viên thường trực: Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ hoặc Chánh Văn phòng.

1.4. Ủy viên: Các Phó Thủ trưởng cơ sở khác, Trưởng các Phòng chuyên môn và chức danh tương đương.

1.5. Ủy viên thư ký: Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ hoặc Phó Chánh

Văn phòng hoặc chuyên viên phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

Trong trường hợp khuyết Trưởng phòng và tương đương do thủ trưởng cơ sở quyết định.

2. Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam do Tổng Giám đốc quyết định thành lập và quy định số lượng thành viên, bao gồm:

2.1. Chủ tịch Hội đồng: Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam phụ trách và chỉ đạo lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Viện trưởng Viện Khoa học bảo hiểm xã hội.

2.3. Ủy viên thường trực: Phó Viện trưởng Viện Khoa học bảo hiểm xã hội phụ trách công tác sáng kiến.

2.4. Ủy viên: Thủ trưởng một số đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2.5. Ủy viên thư ký: Trưởng phòng Quản lý khoa học, Viện Khoa học bảo hiểm xã hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng sáng kiến

3.1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; các thành viên Hội đồng độc lập trong quá trình xét, đánh giá và chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về ý kiến và đánh giá của mình.

3.2. Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về việc xét, đề nghị công nhận sáng kiến và xét, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến tuân thủ các quy định pháp luật.

3.3. Hội đồng kết luận, thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng. Có thể gửi phiếu xin ý kiến trong trường hợp đột xuất do Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định).

4. Chế độ làm việc của Hội đồng sáng kiến

4.1. Hội đồng sáng kiến họp định kỳ 01 lần/năm, trừ trường hợp đột xuất.

4.2. Hội đồng chỉ họp xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng,

khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự.

Điều 12. Chức năng của Hội đồng sáng kiến

Hội đồng có chức năng tham mưu giúp Tổng Giám đốc/Thủ trưởng cơ sở trong việc xem xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến và công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến theo quy định tại Quy chế này.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng sáng kiến

1. Trách nhiệm của Hội đồng sáng kiến cơ sở

1.1. Tổ chức họp đánh giá giải pháp đề nghị xét công nhận là sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở.

1.2. Mời người có chuyên môn, kinh nghiệm để tư vấn về mặt chuyên môn, kỹ thuật (nếu cần thiết).

1.3. Lập biên bản họp, tổng hợp danh sách các giải pháp được công nhận là sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến, danh sách các giải pháp không được công nhận, danh sách các sáng kiến đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc.

2. Trách nhiệm của Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam

2.1. Tổ chức họp đánh giá giải pháp đề nghị xét công nhận là sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến cho các tác giả tại các đơn vị chuyên môn.

2.2. Tổ chức họp đánh giá đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến.

2.3. Mời người có chuyên môn, kinh nghiệm để tư vấn về mặt chuyên môn, kỹ thuật (nếu cần thiết).

2.4. Lập biên bản họp, tổng hợp danh sách các giải pháp được công nhận là sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến, các giải pháp không được công nhận.

2.5. Lập biên bản họp, tổng hợp danh sách các sáng kiến được công nhận

có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc và danh sách các sáng kiến không được công nhận.

Điều 14. Trách nhiệm của đơn vị thường trực

1. Đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến cơ sở

Đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến cơ sở là Văn phòng hoặc Phòng Tổ chức cán bộ. Đơn vị thường trực thực hiện các nhiệm vụ sau:

1.1. Giúp việc cho Hội đồng sáng kiến cơ sở.

1.2. Thông báo thời gian tiếp nhận đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

1.3. Đôn đốc, hướng dẫn việc lập và hoàn thiện đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến cơ sở, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến.

1.4. Tiếp nhận hồ sơ xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc của sáng kiến.

1.5. Tổng hợp danh sách, rà soát tính trùng lặp, có ý kiến đánh giá sơ bộ các giải pháp đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến.

1.6. Tổng hợp danh sách các sáng kiến và gửi hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến (nếu có) về đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

1.7. Tổ chức các cuộc họp, chuẩn bị tài liệu liên quan gửi các thành viên Hội đồng sáng kiến cơ sở ít nhất 05 ngày làm việc trước khi Hội đồng họp. Cử một viên chức làm thư ký hành chính giúp việc cho các cuộc họp của Hội đồng sáng kiến.

1.8. Dự thảo Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến, Xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến và Thông báo không công nhận sáng kiến cơ sở, trình thủ trưởng cơ sở ký, ban hành.

1.9. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến theo quy định.

2. Đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam là Viện Khoa học bảo hiểm xã hội, thực hiện các nhiệm vụ sau:

2.1. Giúp việc cho Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2.2. Thông báo thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến đối với các đơn vị chuyên môn theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

2.3. Thông báo thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

2.4. Đôn đốc, hướng dẫn việc lập và hoàn thiện hồ sơ.

2.5. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến đối với các đơn vị chuyên môn và hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến từ các đơn vị chuyên môn, Cở sở gửi về.

2.6. Tổng hợp danh sách, rà soát tính trùng lặp, có ý kiến đánh giá sơ bộ các giải pháp đề nghị xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến đối với các đơn vị chuyên môn.

2.7. Tổng hợp danh sách, rà soát tính trùng lặp, có ý kiến đánh giá sơ bộ các sáng kiến đề nghị xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến. Cử một viên chức làm thư ký hành chính giúp việc cho các cuộc họp của Hội đồng sáng kiến.

2.8. Tổ chức các cuộc họp và chuẩn bị tài liệu liên quan gửi các thành viên Hội đồng sáng kiến của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ít nhất 07 ngày làm việc trước khi Hội đồng họp.

2.9. Dự thảo Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến, Xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân

rộng tại cơ sở của sáng kiến và Thông báo không công nhận sáng kiến đối với sáng kiến của các tác giả thuộc đơn vị chuyên môn trình Tổng Giám đốc ký, ban hành.

2.10. Dự thảo Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến, Xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến và Thông báo không công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến, trình Tổng Giám đốc ký, ban hành.

2.11. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở, trong ngành, toàn quốc theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng sáng kiến

1. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng sáng kiến. Trường hợp bất khả kháng không tham dự họp Hội đồng sáng kiến phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng.

2. Thành viên Hội đồng sáng kiến nghiên cứu và chuẩn bị ý kiến gửi về đơn vị trường trực Hội đồng sáng kiến trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu, đặc biệt ý kiến đánh giá chuyên môn đối với các giải pháp/sáng kiến thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 16. Hợp Hội đồng sáng kiến

Hội đồng sáng kiến tổ chức họp với những nội dung chính như sau:

1. Ủy viên thường trực Hội đồng báo cáo số lượng thành viên dự họp, số lượng giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến/sáng kiến đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc; tóm tắt nội dung cơ bản của từng giải pháp/sáng kiến trong danh sách tổng hợp.

2. Chủ tịch Hội đồng chủ trì, các thành viên Hội đồng thảo luận, phát biểu ý kiến và Đánh giá các giải pháp đề công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.

3. Hội đồng quyết định phương thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín để xét

công nhận sáng kiến và bầu ban kiểm phiếu (nếu có) gồm 3 người. Trong đó: tổ trưởng là ủy viên thư ký, một ủy viên do Hội đồng quyết định và thư ký hành chính.

4. Quyết định công nhận hoặc không công nhận giải pháp/sáng kiến: Trường hợp áp dụng phương thức biểu quyết, Thư ký Hội đồng có trách nhiệm thống kê số lượt biểu quyết cho từng giải pháp/sáng kiến. Trường hợp áp dụng phương thức bỏ phiếu kín theo Mẫu 04 đối với xét công nhận sáng kiến, theo Mẫu 06 đối với xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc; Ban kiểm phiếu có trách nhiệm phát phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu.

5. Chủ tịch Hội đồng kết luận, thông qua danh sách các giải pháp được công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến, danh sách các giải pháp không được công nhận; danh sách sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc và danh sách sáng kiến không được công nhận.

6. Ủy viên thư ký Hội đồng thông qua Biên bản cuộc họp.

Điều 17. Nguồn kinh phí, nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến

1. Nguồn kinh phí thực hiện từ chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hằng năm được giao.

2. Nội dung và mức chi hợp của Hội đồng sáng kiến thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

Chương IV

GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại và tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại Quy chế này thực hiện theo quy định của Pháp luật về khiếu nại, tố cáo và hướng dẫn của Ngành.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Viện Khoa học bảo hiểm xã hội theo dõi, tổng hợp về công tác công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến và báo cáo khi có yêu cầu.

2. Các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội tỉnh, và cá nhân trong Ngành có trách nhiệm thực hiện hoạt động xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến theo Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Viện Khoa học bảo hiểm xã hội) để được hướng dẫn./.

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**DANH SÁCH MẪU BIỂU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 964/QĐ-BHXH ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

STT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1.	Mẫu 01	Đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở/trong ngành/toàn quốc của sáng kiến
2.	Mẫu 02	Về việc lập danh sách đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến năm ...
3.	Mẫu 03	Về việc lập danh sách đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến năm...
4.	Mẫu 04	Phiếu đánh giá, nhận xét (Dành cho các thành viên của Hội đồng sáng kiến cơ sở).
5.	Mẫu 05	Biên bản họp Hội đồng sáng kiến cơ sở
6.	Mẫu 06	Phiếu đánh giá, nhận xét (Dành cho các thành viên của Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam)
7.	Mẫu 07	Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến năm
8.	Mẫu 08	Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến năm
9.	Mẫu 09	Thông báo không công nhận sáng kiến năm...
10.	Mẫu 10	Thông báo không công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến năm...
11.	Mẫu 11	Giấy chứng nhận công nhận sáng kiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG
TẠI CƠ SỞ/TRONG NGÀNH/TOÀN QUỐC CỦA SÁNG KIẾN

Kính gửi ⁽¹⁾ :

- Hội đồng sáng kiến BHXH Việt Nam;
- Hội đồng sáng kiến cơ sở.

Tôi/Chúng tôi gồm những người có tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh, vị trí công tác	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Nguyễn Văn A	01/01/19...	Bảo hiểm xã hội	Trưởng Phòng ...	Thạc sỹ	...
2	Nguyễn Thị B	01/01/19...	Bảo hiểm xã hội ...	Phó Trưởng Phòng ...	Thạc sỹ	...
.

- Là tác giả (nhóm tác giả chính) đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở/trong ngành/toàn quốc của sáng kiến ⁽²⁾ :

.....

.....

.....

.....

.....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: (phát triển đối tượng, tài chính kế toán, thanh tra, kiểm tra, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính...)

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử (ghi ngày nào sớm hơn)

- Tình trạng vấn đề cần giải quyết trước khi thực hiện sáng kiến:

- Mô tả sáng kiến:

+ Mục đích của sáng kiến:

+ Nội dung của sáng kiến:

- Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Hiệu quả áp dụng: (cần mô tả chi tiết, có số liệu minh họa hiệu quả trước và sau khi áp dụng sáng kiến)

+ Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

+ Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức áp dụng, cá nhân sáng kiến đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

+ Đã áp dụng (tại cơ sở/nhiều cơ sở/toàn bộ các cơ sở trong ngành, ngoài ngành):

- Khả năng nhân rộng (cơ sở/trong ngành/toàn quốc):

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

T T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh, vị trí công tác	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng là trung thực, đúng sự thật, không sao chép vi phạm bản quyền sáng kiến và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày tháng năm
Tác giả/đại diện nhóm tác giả chính
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- (1) Hội đồng sáng kiến cơ sở/Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Các tác giả đề nghị đồng thời xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở và đề nghị xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến làm đơn đề nghị gửi Hội đồng sáng kiến BHXH Việt Nam và Hội đồng sáng kiến cơ sở (in 02 bản gửi Thường trực Hội đồng cơ sở)

Đối với tác giả thuộc các đơn vị chuyên môn gửi Hội đồng sáng kiến BHXH Việt Nam.

- (2) Tên sáng kiến.

Mẫu 02

(BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN)/CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ SỞ

BHXH QUẬN/HUYỆN...

/PHÒNG...

Số:

..., ngày...tháng...năm...

V/v lập danh sách đề nghị xét công
nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp
dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở
của sáng kiến năm ...

Kính gửi: Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ sở ...(*)

Căn cứ đơn đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng,
khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến của các tác giả, đơn vị...(1) lập danh
sách đề nghị Hội đồng sáng kiến cơ sở... xét công nhận sáng kiến đối với các giải
pháp sau:

Stt	Tên giải pháp	Tác giả	Chức danh, vị trí, đơn vị công tác	Ghi chú
1				
2				
....				

Nơi nhận:

- Như trên ;
- Lưu VT,....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN
/GIÁM ĐỐC BHXH QUẬN/
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ/
TRƯỞNG PHÒNG....

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

(*): Đối với các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc gửi về Thường trực Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

(1): Tên đơn vị.

Mẫu 03

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH...
/ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BHXH
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày...tháng...năm...

Số:.....

V/v lập danh sách đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến năm...

Kính gửi: Viện Khoa học bảo hiểm xã hội

Căn cứ hồ sơ đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của sáng kiến, đơn vị ⁽¹⁾lập danh sách đề nghị Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của các sáng kiến sau:

Stt	Tên sáng kiến	Tác giả	Chức danh, vị trí, đơn vị công tác	Đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng	
				Trong ngành	Toàn quốc
1					
2					
....					

Các sáng kiến trong danh sách trên đã được công nhận tại Quyết định số ...ngày...tháng ...năm...của...

Đề nghị Viện Khoa học bảo hiểm xã hội tổng hợp, báo cáo Hội đồng sáng kiến Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,....

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
/THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

(1) Đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc TW.

Mẫu 04

(BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
BHXH VIỆT NAM)/
TÊN CƠ SỞ
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

(Dành cho các thành viên của Hội đồng sáng kiến cơ sở)

Họ tên thành viên Hội đồng:.....

Đơn vị công tác:.....

STT	Tên giải pháp	Đồng ý công nhận	Không đồng ý công nhận do chưa đáp ứng một trong các điều kiện			
			Tính mới	Tính khả thi	Tính hiệu quả	Lý do khác
1						
2						
3						
...						

...,ngày.... thángnăm....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Các thành viên HĐ khi đánh giá tích dấu (x) vào các cột nếu Đồng ý.
- Cơ sở đóng dấu treo trên phiếu.

Mẫu 05

(BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN BHXH
VIỆT NAM)/
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ...

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

I. Thời gian, địa điểm, thành phần, nội dung họp

1. Thời gian, địa điểm:
2. Thành phần:
 - Các thành viên Hội đồng;
 - Khách mời tham dự Hội đồng (nếu có):
3. Nội dung:

II. Những thông tin chung

Tên sáng kiến, tên tác giả đề nghị công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến (*Danh sách kèm theo*).

III. Nội dung phiên họp của Hội đồng

1. Hội đồng nghe Thường trực Hội đồng sáng kiến cơ sở báo cáo tổng hợp danh sách các giải pháp đề nghị xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của sáng kiến đối với tác giả/ nhóm tác giả có sáng kiến được xét.
2. Ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng và khách mời (người có chuyên môn, kinh nghiệm):
3. Ý kiến của chủ tịch Hội đồng:
4. Kết quả:

Hội đồng đã thảo luận, thống nhất đánh giá từng tiêu chí của sáng kiến so với quy định tại Điều 4 của Quy chế; từng thành viên Hội đồng bỏ phiếu/ biểu quyết. Kết quả bỏ phiếu/ biểu quyết phụ lục kèm theo.

* Kết luận của Hội đồng:

Thời gian kết thúc cuộc họp vào hồi giờ, ngày.... tháng.... năm....

Thư ký Hội đồng
(ký, ghi họ và tên)

Chủ tịch Hội đồng
(ký, ghi họ và tên)

Mẫu 06

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
BHXX VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

*(Dành cho các thành viên của Hội đồng sáng kiến
 Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

Họ tên thành viên Hội đồng:.....

Đơn vị công tác:.....

STT	Tên sáng kiến	Đồng ý công nhận	Không đồng ý công nhận	Lý do
1				
2				
3				
...				

....., ngày tháng năm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Các thành viên HĐ khi đánh giá tích dấu (x) vào các cột nếu Đồng ý.
 - BHXX Việt Nam đóng dấu treo trên phiếu.

Mẫu 07

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
(TÊN CƠ SỞ)

Số: /QĐ-BHXXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày...tháng...năm...

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại
cơ sở của sáng kiến năm**

**TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
/THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ.....**

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXXH ngày...tháng...năm...của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy chế xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXXH ngày ...tháng...năm...của...về việc thành lập Hội đồng sáng kiến ...;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng sáng kiến năm...của...ngày...tháng...năm...;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học BHXH/Trưởng phòng...⁽¹⁾.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận ...Sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở của các tác giả thuộc ...(danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam/Trưởng các phòng nghiệp vụ, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các quận, huyện và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT,(1)...

TỔNG GIÁM ĐỐC
/THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(1): Đơn vị thường trực của Hội đồng sáng kiến cơ sở

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
CÓ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG TẠI CƠ SỞ NĂM...**

*(Kèm theo Quyết định số.../QĐ-BHXX ngày ... tháng ... năm... của Tổng Giám đốc
BHXX Việt Nam/ Thủ trưởng Cơ sở)*

STT	Nội dung	Tác giả <i>(Họ và tên, chức vụ, vị trí, đơn vị công tác)</i>	Ghi chú
1	Tên sáng kiến:...		
	Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng:		
2	Tên sáng kiến:...		
	Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng:		
3	Tên sáng kiến:...		
	Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng:		

Mẫu 08

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BHXH

... .., ngày...tháng...năm...

QUYẾT ĐỊNH**Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng
trong ngành, toàn quốc của sáng kiến năm****TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ - CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXH ngày...tháng...năm...của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy chế xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXH ngày...tháng...năm...của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc thành lập Hội đồng sáng kiến BHXH Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng sáng kiến năm...của... ngày...tháng...năm...;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học BHXH.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành/toàn quốc của ...sáng kiến cho các tác giả thuộc ...*(danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, VKH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN CÓ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG
NHÂN RỘNG TRONG NGÀNH/ TOÀN QUỐC**

*(Kèm theo Quyết định số.../QĐ-BHXH ngày ... tháng ... năm...của Tổng Giám đốc BHXH
Việt Nam)*

STT	Nội dung	Tác giả <i>(Họ và tên, chức vụ, vị trí, đơn vị công tác)</i>	Ghi chú
1	Tên sáng kiến:...		
	Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng:		
2	Tên sáng kiến:...		
	Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng:		
3	Tên sáng kiến:...		
	Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng:		

Mẫu 09

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ SỞ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO**Không công nhận sáng kiến năm...**

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ - CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXXH ngày...tháng...năm...của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy chế xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXXH ngày...tháng...năm...của ... về việc thành lập Hội đồng sáng kiến...;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng sáng kiến năm...của... ngày...tháng... năm...;

Đơn vị ...⁽¹⁾ thông báo không công nhận...sáng kiến của các tác giả tại các đơn vị thuộc ... như sau:

Số TT	Tên giải pháp	Tác giả/nhóm tác giả ⁽²⁾ (Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác)	Lý do
1			
2			
3			
...			

Nơi nhận:

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các quận, huyện;
- Tác giả ⁽²⁾;
- Lưu: VT,...

**TỔNG GIÁM ĐỐC
/THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ
và đóng dấu (nếu có))

(1): Bảo hiểm xã hội Việt Nam/Cơ sở.

(2): Tác giả/Nhóm tác giả chính có giải pháp không được công nhận.

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

**Không công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng
 trong ngành, toàn quốc của sáng kiến năm...**

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ - CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXXH ngày...tháng...năm...của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy chế xét công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-BHXXH ngày...tháng...năm...của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc thành lập Hội đồng sáng kiến BHXH Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng sáng kiến năm...của... ngày...tháng...năm...;

Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông báo không công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong ngành, toàn quốc của ...sáng kiến của các tác giả tại

các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương như sau:

Số TT	Tên sáng kiến	Tác giả/nhóm tác giả ⁽¹⁾ (Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác)	Lý do
1			
2			
3			
...			

Nơi nhận:

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Tác giả ⁽²⁾;
- Lưu: VT,....

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(1): Tác giả/Nhóm tác giả chính có sáng kiến/giải pháp không được công nhận.

Mẫu 11

.....¹ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

.....²

Chứng nhận

(Các) Ông/Bà: 1, Ông/Bà....., (chức danh (nếu có)).....,
 (nơi làm việc).....

2, Ông/Bà....., (chức danh (nếu có)).....,
 (nơi làm việc).....

3, ...

là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến³:.....

....., ngày ... tháng... năm ...

Số:

TỔNG GIÁM ĐỐC
/THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

¹ Tên cơ sở công nhận sáng kiến.

² Chức danh của Thủ trưởng cơ sở công nhận sáng kiến.

³ Tên sáng kiến được công nhận.